



CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH VÀ THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM

Địa chỉ: 48 Cửu Long, Phường 02, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.67776245 - 0932.369.799

Website: www.etsc.vn; Email: etsc.vn@gmail.com



ISO/IEC 17025:2017

Số/ No: 565/2025/TN-ETSC

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING

Ngày/ Date: 14/04/2025

Trang/ Page: 1/2

1. Khách hàng yêu cầu: <i>Customer:</i>	CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT ĐIỆN AN BÌNH
2. Địa chỉ kiểm tra: <i>Place of test:</i>	Xây dựng mới TBA 1x2000kVA 22/0,4kV cấp điện cho CN Công ty TNHH Nhựa Trường Thành. Địa chỉ: Số 400/8A đường Nguyễn Thị Lăng, Ấp 1, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.
3. Đối tượng kiểm tra: <i>Object:</i>	Hệ thống nối đất an toàn điện <i>Electrical safety system</i>
4. Đặc trưng kỹ thuật: <i>Specification:</i>	- Dây dẫn/ <i>Down conductor:</i> + Cáp đồng trần/ <i>Copper cable</i>
5. Nội dung kiểm tra: <i>Content of test:</i>	Đo điện trở của hệ thống an toàn điện <i>Measure resistance of the electrical safety system</i>
6. Thời gian thực hiện: <i>Date tested:</i>	13/04/2025
7. Phương pháp đo, tiêu chuẩn: <i>Measuring method, Standard applies:</i>	- TN/QT-03 - 11 TCN-18-2006 - QCVN QTĐ 5:2009/BCT; 1363/QĐ-EVN
8. Điều kiện môi trường: <i>Environmental conditions:</i>	Trời nắng, đất ẩm <i>Sunny, moist soil</i>
9. Thiết bị đo: <i>Measuring device:</i>	Digital Earth Tester Kyoritsu 4105A
10. Kết quả đo: <i>Measuring result:</i>	Xem trang 2/2 <i>See page 2/2</i>
11. Kết luận: <i>Conclusion:</i>	Đạt yêu cầu <i>Meet requirements</i>
12. Kiến nghị: <i>Proposal:</i>	- Đề nghị đơn vị sử dụng thực hiện đầy đủ các quy định về An toàn điện và PCCC/ <i>User fully implement the regulations on electric safety and fire prevention- fighting</i> - Thời hạn kiểm tra lần sau/ <i>Next test date: 04/2026</i>

Người Thực Hiện
Executor

Nguyễn Kim Khoa



GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quốc Hoàn



TN/QT-03/M01

Ban hành lần 2



Số/ No: 565/2025/TN-ETSC

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
CERTIFICATE OF TESTING

Ngày/ Date: 14/05/2025

Trang/ Page: 2/2

Nội dung kết quả đo mục 10 trang 1

Content of measured results 10 page 1

Stt N ^o	Vị trí đo Position measurement	Đơn vị Unit	Mức tiêu chuẩn Standard level	Kết quả đo Measuring result	Đánh giá Assess
1	Trạm biến áp 2000kVA. 2000kVA transformer station (Không kết nối trung tính hệ thống/ No connection system neutral)	Ω	$\leq 4,0$	1,46	Đạt/Pass
2	Trạm biến áp 2000kVA. 2000kVA transformer station (Có kết nối trung tính hệ thống/ Connection system neutral)	Ω	$\leq 4,0$	1,03	Đạt/Pass
3	Tiếp địa thiết bị tại trụ ST/ĐTHA/001C-002C. ST/ĐTHA/001C-002C pillar (Không kết nối trung tính hệ thống/ No connection system neutral)	Ω	$\leq 4,0$	1,57	Đạt/Pass
4	Tiếp địa thiết bị tại trụ ST/ĐTHA/001C-002C. ST/ĐTHA/001C-002C pillar (Có kết nối trung tính hệ thống/ Connection system neutral)	Ω	$\leq 4,0$	1,08	Đạt/Pass
5	Tiếp địa thiết bị tại trụ ST/ĐOTH/006L-007L. ST/ĐOTH/006L-007L pillar (Không kết nối trung tính hệ thống/ No connection system neutral)	Ω	$\leq 4,0$	1,62	Đạt/Pass
6	Tiếp địa thiết bị tại trụ ST/ĐOTH/006L-007L. ST/ĐOTH/006L-007L pillar (Có kết nối trung tính hệ thống/ Connection system neutral)	Ω	$\leq 4,0$	1,10	Đạt/Pass